

Behold the Man

DI SẢN

TỪ NHỮNG LỜI GIẢNG DẠY CỦA DEREK PRINCE

Hãy xem Người ấy

Ngài là mẫu mực cho mỗi người, nhưng chưa có ai từng trở nên như Ngài.

“Bấy giờ Đức Chúa Jesus đi ra, đầu đội vương miện bằng gai, mình khoác áo choàng màu đỏ điều, Phi-lát nói với họ, ‘Hãy xem Người ấy!’” (Giăng 19:5) Liệu Phi-lát có nhận ra rằng, khi nói những lời đó, ông đang trích dẫn và cũng đang làm ứng nghiệm những lời tiên tri trong Xa-cha-ri 6:12, “Hãy xem, người ấy”? Gần như chắc chắn là không! Tuy nhiên, những lời của Xa-cha-ri lại chỉ trực tiếp về Chúa Giê-xu, cũng giống như những lời của Phi-lát khi ông mang Ngài ra giữa đám đông.

Từ “người” mà Phi-lát dùng trong tiếng Hy Lạp chỉ về một phần của nhân loại, và không có sự liên hệ cụ thể nào về giới tính. Nhưng từ “người” mà Xa-cha-ri dùng trong tiếng Do Thái lại đặc biệt chỉ về người nam. Cả hai ý nghĩa này đều được áp dụng đối với Chúa Giê-xu. Ngài là hiện thân hoàn hảo của cả hai: của nhân loại và của người nam. Ngài là mẫu mực cho mỗi người, nhưng chưa có ai từng trở nên như Ngài.

Sự nhập thể của Đức Chúa Trời để trở nên con người trong thân vị của Chúa Giê-xu đã được tiên đoán bởi các tiên tri thời Cựu ước. Ê-sai tuyên bố rằng, “*Vì vậy chính Chúa sẽ ban cho các người một dấu hiệu: Này, một trinh nữ sẽ thụ thai. Nàng sẽ sinh một con trai và đặt tên con trai đó là Em-ma-nu-ên*” (Ê-sai 7:14). Trong Ma-thi-ơ 1:23, Kinh Thánh giải thích tên gọi *Em-ma-nu-ên* trong tiếng Do Thái nghĩa là “Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta”. “Dòng dõi Em-ma-nu-ên” chính là dòng dõi “Thần-Nhân”, là sự hòa trộn giữa hai bản tính, Đức Chúa Trời và con người.

Con Người

“Con Người” chính là danh hiệu mà Chúa Giê-xu dùng nhiều hơn cả để nói về Ngài. Điều này tương ứng với cụm từ “*ben Adam*” trong tiếng Do Thái, có nghĩa là “Con trai của A-đam”. Do đó, danh xưng này chỉ ra rằng Chúa Giê-xu đích thực thuộc về dòng dõi của A-đam. Tương ứng với điều này, Phao-lô gọi Ngài là “*A-đam cuối cùng*” (1 Cô-rinh-tô 15:45).

Cũng vậy, nhân tánh thực sự của Chúa Giê-xu được nhấn mạnh xuyên suốt phần còn lại của Tân Ước. Ví dụ như tác giả của sách Hê-bơ-rơ đã nói về Ngài rằng “*Vì con cái Thượng Đế là người bằng xương thịt, nên Chúa Giê-xu cũng đã nhập thể làm người. . . Hiển nhiên Chúa Giê-xu không trở thành thiên sứ, nhưng Ngài đã thành người, làm hậu tự Áp-ra-ham*” (Hê-bơ-rơ 2:14, 16). Chúa Giê-xu là dòng dõi chính thống của Áp-ra-ham – và vì vậy, cũng là hậu tự chính thống của A-đam. Ngài không mặc lấy hình thể của thiên sứ, nhưng mặc lấy hình thể của con người.

Gia phả của Chúa Giê-xu trong mỗi sách phúc âm đều đồng điệu với sự trình bày cụ thể riêng biệt về Ngài. Ma-thi-ơ truy ngược về Áp-ra-ham, nhấn mạnh bản thể của Ngài trong mối liên hệ với dân tộc Israel (Ma-thi-ơ 1:1-17). Lu-ca truy ngược về A-đam, nhấn mạnh bản thể của Ngài trong mối liên hệ với toàn thể nhân loại (Lu-ca 3:23-38). Giảng trình bày về Ngài không với một gia phả nào, mà như Ngôi Lời đời đời, đồng tồn tại với Đức Chúa Trời (Giăng 1:1-2). Mác cũng vậy, trình bày về Ngài không kèm theo một gia phả nào, bởi vì một lý do khác: theo tập quán cổ xưa, một đầy tớ (hay nô lệ) không cần có gia phả.

Mặc dù qua việc nhập thể mà Ngài hoàn toàn trở nên con người, Chúa Giê-xu không bao giờ thôi là Đấng Thánh. Trong Ngài, Thượng Đế và con người hoàn toàn hòa làm một.

Hai Bản Thể Cân Bằng

Trong Chúa Giê-xu, bản thể của Đức Chúa Trời và bản thể của con người cùng song hành và biểu lộ qua những những phân đoạn khác nhau của các sách phúc âm. Trong Giăng 4:5-14, chúng ta thấy Chúa Giê-xu, là con người, đã mệt mỏi và ngồi xuống bên giếng của Gia-cốp. Nhưng rồi chỉ chốc lát sau đó, Ngài - là Đức Chúa Trời, nói với người đàn bà Sa-ma-ri: “*Nhưng ai uống nước Ta cho sẽ không bao giờ khát nữa. Nước Ta cho sẽ thành một mạch nước trong người ấy tuôn ra đến sự sống đời đời.*” Bằng những lời này, Chúa Giê-xu tự nhận Ngài chính là Đức Chúa Trời của dân Israel, mà về Ngài, tác giả Thi-thiên đã nói rằng, “*Vì nguồn sự sống từ nơi Ngài mà ra*” (Thi-thiên 36:9).

Bên bờ biển Ga-li-lê, Chúa Giê-xu chính là Đức Chúa Trời đã nhận sự thờ phượng của Phi-e-rơ khi ông quỳ xuống và kêu lên, “*Lạy Chúa, xin liả khỏi con, vì con là một kẻ tội lỗi!*” (Lu-ca 5:8). Nhưng rồi sau đó, cũng trên bờ biển Ga-li-lê, Chúa Giê-xu lại chính là con người khi Ngài ngủ gục trên thuyền và được các môn đồ đánh thức dậy (Lu-ca 8:23-24).

Trong sách Xuất Ê-díp-tô ký 3:13-14, Chúa bày tỏ cho Mô-se thánh danh không bao giờ thay đổi của Ngài, “ĐÁNG TA LÀ” (“I AM”). Mười lăm thế kỷ sau, trong vườn Ghết-sê-ma-nê, khi tự xưng với những kẻ đến để bắt mình, Chúa Giê-xu cũng dùng những từ ngữ tương tự, “Chính ta đây”. (“I AM HE” - Đại từ “He” trong bản dịch Anh ngữ không có trong văn bản gốc.) Khi thánh danh này được xưng ra bởi chính Đấng sở hữu danh ấy, lời xưng nhận đó đầy quyền năng đến nỗi những kẻ đến bắt Ngài “*lùi lại và té xuống đất*” (Giăng 18:5-6). Đây là lời chứng cho thần tánh không dòi dỏ của Ngài. Nhưng kể từ giây phút đó trở đi, Chúa Giê-xu lại chính là con người, trải qua tủi nhục, đau đớn trong cơn thử thách, của đòn roi và sự đóng đinh trên thập hình.

Người Con Mẫu Mực

Trong Ê-phê-sô 1:5, nói về những tín nhân, Phao-lô nói rằng “*Ngài đã định trước để chúng ta được nhận làm con Ngài bởi Đức Chúa Giê-xu Christ*”. Trong Rô-ma 8:29, ông tiếp tục mô tả mục đích của Đức Chúa Trời cho con cái của Ngài “*Vì những người Ngài biết trước, Ngài cũng định trước để trở nên giống như hình ảnh của Con Ngài, hầu Con ấy có thể làm Con Trưởng giữa một đàn em đồng đúc.*” Do đó, Chúa Giê-xu là mẫu mực về người con – là Đấng mà chúng ta noi theo trong tiến trình đạt đến sự trưởng thành trọn vẹn. Chính Ngài là “*con đường mới và sống*” mà bởi đó chúng ta “*tiến tới sự trưởng thành*”, “*vào nơi Chí Thánh*”, và “*đến gần*” với Đức Chúa Trời. (xem Hê-bơ-rơ 6:1; 10:19-22) Con đường dẫn Chúa Giê-xu đi đến sự trọn vẹn cũng là con đường mà mỗi chúng ta phải đi.

So với chúng ta, con đường dẫn tới sự trưởng thành trọn vẹn của Chúa Giê-xu không hề dễ dàng hơn. Ngài “*bị cám dỗ mọi phương diện, giống như chúng ta, nhưng chẳng phạm tội*” (Hê-bơ-rơ 4:15). Trong bản thể con người, Chúa Giê-xu phải trải nghiệm mọi loại cám dỗ mà mỗi chúng ta đều phải trải qua – vậy mà Ngài chưa bao giờ phạm tội. Điều quan trọng là chúng ta phải nhận ra rằng bị cám dỗ không phải là tội lỗi! Tội lỗi chỉ xảy ra khi chúng ta chịu theo sự cám dỗ.

Điều gì đã khiến Chúa Giê-xu vượt qua được mọi cám dỗ, dù Ngài thực sự là con người? Nền tảng của chiến thắng ấy chính là động cơ duy nhất không bao giờ thay đổi của Ngài: làm theo ý muốn của Đức Chúa Cha. Điều này được Đa-vít nói tiên tri trong Thi-thiên 40:7-8: “*Bấy giờ con nói, “Này, con đến đây; Trong sách có viết về con. Đức Chúa Trời của con ôi, con rất vui làm theo ý Ngài”* (So sánh với Hê-bơ-rơ 10:7).

Khi thực hiện chức vụ trên đất, Chúa Giê-xu liên tục bày tỏ điều này như là động cơ của mọi việc Ngài làm. Có lẽ Ngài không bao giờ được thỏa lòng trọn vẹn cho đến khi Ngài hoàn tất mọi công tác mà Đức Chúa Cha đã giao phó. Bên giếng Gia-cốp, Ngài nói với các môn đồ, “*Thức ăn của Ta là làm theo ý muốn của Đấng đã sai Ta và hoàn tất công việc của Ngài*” (Giăng 4:34). Trong những bài giảng sau đó, Ngài hai lần tái khẳng định điều này: “*Ta không tìm cách làm theo ý riêng mình, nhưng làm theo ý của Đấng đã sai Ta*” (Giăng 5:30); “*vì Ta từ trời xuống, chẳng phải để làm theo ý Ta, nhưng để làm theo ý của Đấng đã sai Ta*” (Giăng 6:38).

Khi kết thúc chức vụ trên đất, trong lời cầu nguyện vĩ đại của mình – lời cầu nguyện của thầy tế lễ thượng phẩm – Chúa Giê-xu có thể nói với Đức Chúa Cha rằng, “*Con đã hoàn tất công việc Cha giao cho Con làm*” (Giăng 17:4). Cuối cùng, trong giờ khắc đau đớn trên thập tự giá, Ngài thốt lên tiếng kêu đắc thắng, “*Xong rồi!*” (Giăng 19:30). Không hề dao động, không hề nao núng, bằng cách sinh mạng của chính mình, Ngài đã hoàn tất công tác mà Đức Chúa Cha đã giao phó. Với sự tin tưởng chắc chắn đó, Ngài giao linh hồn mình trong tay Đức Chúa Cha (Lu-ca 23:46).

Động cơ đã giữ cho Chúa Giê-xu khỏi phạm tội và mang Ngài đến sự đắc thắng trọn vẹn, chính động cơ đó cũng sẽ mang đến cho chúng ta điều tương tự. Chúng ta phải thành thực quyết tâm rằng mục đích tối thượng của cuộc đời chúng ta, những con cái của Chúa, là làm theo ý muốn của Cha thiên thượng. Khi mỗi mong ước hoặc tham vọng cá nhân đều phục động cơ duy nhất này, dẫu đôi khi chúng ta vẫn có thể vấp ngã, nhưng tội lỗi sẽ không bao giờ có thể cai trị trên chúng ta, và đắc thắng cuối cùng sẽ thuộc về chúng ta.

Sự căng thẳng giữa Lễ Công Chính và Sự Trung Tín

Tiên tri Ê-sai trong Ê-sai 11:5 nêu ra hai lãnh vực trong đặc tính của Chúa Giê-xu, hai đặc tính này có mối liên hệ tương quan với nhau: “*Công chính sẽ là nai nịt trên hông Ngài, Trung tín sẽ là thất lưng của Ngài*”. Lễ công chính là thái độ đúng đắn hướng về Đức Chúa Trời; sự trung tín là thái độ đối với con người. Thứ tự rất quan trọng. Lễ công chính đến trước sự trung tín. Bản phận của chúng ta đối với Đức Chúa Trời là điều chính yếu. Chúng ta không được quyền tự do thực hiện những cam kết với con người khi những cam kết đó xâm phạm nghĩa vụ của chúng ta đối với Đức Chúa Trời. Nhưng một khi những nghĩa vụ với Đức Chúa Trời đã được thực hiện, sự trung tín đòi hỏi chúng ta phải hoàn tất những nghĩa vụ và cam kết với con người.

Luôn có khả năng xảy ra xung đột khi dung hòa lễ công chính với sự trung tín – nghĩa là dung hòa những yêu cầu của Đức Chúa Trời với yêu cầu của con người. Đời sống và sự dạy dỗ của Chúa Giê-xu mang đến cho chúng ta những gương mẫu về việc phải giải quyết những xung đột này ra sao.

Khi giải thích luật Môi-se, Chúa Giê-xu nêu ra hai điều răn lớn và căn bản trong thứ tự đúng đắn: trước hết, “*Người hãy hết lòng yêu kính Chúa, Đức Chúa Trời của người*”, thứ hai, “*Người hãy yêu người lân cận như mình*” (Ma-thi-ơ 22:36-40). Chính đời sống Ngài là gương mẫu cho cả hai loại tình yêu này, trong sự trọn vẹn của nó, nhưng cả hai loại tình yêu này luôn được đặt trong thứ tự hợp lý.

Mỗi xung đột giữa hai nghĩa vụ này lần đầu tiên xuất hiện trong thời thiếu niên của Chúa Giê-xu, trong sự kiện duy nhất được ký thuật lại trong Tân Ước. Ở tuổi mười hai, Ngài được Giô-sép và Ma-ri mang đến Giê-ru-sa-lem để dự lễ Vượt qua, nhưng rồi Ngài ở lại trong đền thờ sau khi cả đoàn người đã lên đường trở về Na-xa-rét. Cuối cùng, Giô-sép và Ma-ri quay trở lại Giê-ru-sa-lem và thấy Ngài “*ngồi giữa các giáo sư, lắng nghe họ giảng dạy, và đặt những câu hỏi*” (Lu-ca 2:42-46).

Ma-ri nói với Ngài, “*Này, cha con và mẹ đã tìm con và lo lắng cho con biết bao.*” Nhưng Chúa Giê-xu trả lời, “*Cha mẹ tìm con làm chi? Cha mẹ không biết con phải lo việc Cha con sao?*” (Lu-ca 2:48-49). Chú ý rằng có hai sự ứng dụng với từ “cha” trong những câu Kinh Thánh này, cũng là hai nghĩa vụ, nghĩa vụ đối với Đức Chúa Trời và nghĩa vụ đối với con người. Trên thực tế, Chúa Giê-xu đang nói rằng, “*Những yêu cầu của Cha Thiên thượng phải được thực hiện trước rồi mới đến những yêu cầu của người cha trên đất.*” Tuy nhiên, ký thuật này tiếp tục, “*Ngài đi xuống với họ, trở về Na-xa-rét, và vâng phục họ*” (Lu-ca 2:51). Sau khi Chúa Giê-xu làm trọn những nghĩa vụ của mình với Cha thiên thượng, Ngài cũng trung tín trong những nghĩa vụ với Giô-sép, người cha trên đất của mình. Trong mọi khía cạnh, Ngài là hình mẫu về người con, trong Ngài là sự kết hợp giữa việc bày tỏ lễ công chính đối với Đức Chúa Trời và sự trung tín đối với Giô-sép.

Sau đó, khi Chúa Giê-xu bước vào chức vụ công khai, mẹ và anh em Ngài tìm hỏi Ngài, nhưng “*Ngài đưa tay chỉ vào các môn đồ Ngài và nói, “Đây là mẹ Ta và các em Ta. Vì ai làm theo ý muốn của Cha Ta trên trời, người ấy là em trai, em gái, và mẹ Ta”*” (Ma-thi-ơ 12:46-50). Ở đây một lần nữa có một sự điều chỉnh khéo léo về thứ tự ưu tiên. Mỗi liên hệ thuộc linh của Chúa Giê-xu với các môn đồ trong Đức Chúa Cha - phát sinh từ sự vâng phục của họ - mỗi liên hệ này đến trước mỗi liên hệ tự nhiên với mẹ và anh em Ngài (những người mà ở thời điểm đó chưa phải là môn đệ của Chúa).

Vậy nhưng trên thập giá, một trong những hành động cuối cùng của Chúa Giê-xu là giao mẹ Ngài cho môn đồ Ngài yêu là Giăng, để ông chu cấp và chăm sóc cho bà sau khi Ngài chết (xem Giăng 19:25-27). Bằng hành động này, Ngài đã thành tín làm trọn nghĩa vụ cuối cùng của con người.

Vẫn và sẽ mãi mãi là Người!

Bằng việc nhập thể, Chúa Giê-xu đã hoàn toàn trở thành con người thực sự. Đây đích thực là một điều kỳ diệu. Nhưng điều kỳ diệu nhất chính là: Ngài không bao giờ thôi làm Người! Khi học biết về sự nhập thể, nhiều Cơ-đốc nhân nghĩ rằng Chúa Giê-xu chỉ làm Người trong một khoảng thời gian ngắn ngủi khoảng chừng ba mươi ba năm, và hiện nay Ngài không còn làm Người nữa. Nhưng Tân ước dạy chúng ta điều khác.

Trong thư viết cho Ti-mô-thê ít nhất là ba mươi năm sau khi Chúa Giê-xu thăng thiên, Phao-lô nói rằng: “*Vì chỉ có một Đức Chúa Trời và một Đấng Trung Gian giữa Đức Chúa Trời và loài người, đó là Đức Chúa Jesus Christ, một Người*” (1 Ti-mô-thê 2:5). Những điều Phao-lô nói là trong thì hiện tại. Chúa Giê-xu vẫn là Người. Có một Người ngồi trên ngai, bên tay hữu Đức Chúa Trời, mọi quyền trên trời và dưới đất đều được giao cho Ngài, và mọi thiên sứ, mọi đấng có quyền hành, và các bậc có quyền lực đều phải suy phục Ngài. (Xem Ma-thi-ơ 28:18, Ê-phê-sô 1:20-21, 1 Phi-e-rơ 3:22).

Trong cái nhìn tiên tri về lễ mầu nhiệm của Đấng Thần-Nhân – Đấng được nâng lên ngai bên hữu Đức Chúa Trời, Đa-vít là tác giả sách Thi-thiên đã kêu lên trong sự ngạc nhiên rằng:

Loài người là gì mà Ngài phải quan tâm đến? Con của loài người là chi mà Ngài phải bận lòng? Ngài đã dựng nên loài người thấp hơn các vị thần một

*chút; Ngài đội trên đầu loài người vinh hiển và tôn trọng. Ngài cho loài người
quản trị mọi vật do tay Ngài dựng nên; Ngài bắt muôn vật phục dưới chân
loài người.*

Thi-thiên 8:4-6

Khi chiêm ngắm lẽ mầu nhiệm về Chúa Giê-xu, Đấng Thần-Nhân được nâng lên ngai
bên hữu Đức Chúa Trời, ai có thể trả lời một cách trọn vẹn cho câu hỏi, “Loài người là
gì?”

TỪ TẬP CHÍ RƯỢU MỚI, THÁNG 10 NĂM 1975

*Chúng tôi cho phép việc sao chép các bài giảng của DPM vì mục đích phi thương mại để phân
phối miễn phí. Chúng tôi khuyến khích các bạn thực hiện thêm các bản sao để tặng cho bạn bè
của bạn và hội thánh của bạn. Sự giảng dạy của Derek Prince được phân phối trong khu vực này
bởi: Chức vụ Derek Prince Châu Á Thái Bình Dương.*

Email: admin@dpm.co.nz Trang web: www.derekprince.co.nz

*Để truy cập thêm những sự dạy dỗ Kinh Thánh chất lượng cao hơn của Derek Prince, vui lòng
truy cập: <https://vi.dpmvietnam.org/> hoặc quét mã QR*

